|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **XÃ BẢN THI**  Số: /ĐA-UBND  (DỰ THẢO) | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bản Thi, ngày tháng 9 năm 2024* |

**ĐỀ ÁN**

**Sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn thuộc xã Bản Thi**

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BNV ngày 27/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Thông báo số 1545-TB/TU ngày 13/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố;

Hướng dẫn số 1421/HD-SNV ngày 13/9/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn Hướng dẫn quy trình và hồ sơ sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024; kiện toàn các tổ chức và bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố sau khi sắp xếp, sáp nhập, đổi tên;

Ủy ban nhân dân xã Bản Thi xây dựng Đề án sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn thuộc xã Bản Thi, như sau:

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC**

**1. Mục đích**

- Tổ chức việc sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn để thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thôn trên địa bàn xã.

- Đánh giá thực trạng để nâng cao chất lượng trong tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn.

-Tinh gọn bộ máy những người hoạt động không chuyên trách ở thôn; sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí trong việc đầu tư nguồn nhân lực.

**2. Yêu cầu**

- Việc rà soát, đánh giá thực trạng tổ chức thôn để sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn phải cụ thể, chính xác, khách quan.

- Quá trình triển khai xây dựng phương án sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn phải đảm bảo khoa học, phù hợp với điều kiện tại địa phương, tôn trọng phong tục tập quán của cộng đồng dân tộc; việc đổi tên thôn được thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân sinh sống tại thôn.

- Việc sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn không làm thay đổi địa giới hành chính cấp xã (trừ trường hợp do gắn với thực hiện Dự án 513) và phải đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

**3. Nguyên tắc**

- Triển khai nội dung sáp nhập theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 18- NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Áp dụng đúng các văn bản quy định của Trung ương và hướng dẫn của Sở Nội vụ để triển khai thực hiện các nội dung sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn.

- Trong quá trình thực hiện sáp nhập thôn cần xem xét đến các yếu tố đặc thù về vị trí địa lý, địa hình và phong tục tập quán của cộng đồng dân cư tại địa phương.

- Khi thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn phải nhận được trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình của từng thôn tán thành.

**III. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN**

**1. Sự cần thiết sắp xếp, sáp nhập**

***1.1. Đánh giá thực trạng thôn:***

Tổng số thôn trên địa bàn xã gồm **8 thôn**, cụ thể: 01 thôn đạt chuẩn theo quy định; 07 thôn chưa đạt chuẩn (*trong đó: Có 01* *thôn đạt 50% chuẩn, 06 thôn chưa đạt 50% chuẩn* ). Chi tiết theo từng thôn như sau:

***- Thôn Hợp Tiến:***

+)Tổng số 171 hộ, 596 khẩu (*trong đó số hộ, số khẩu thực tế có mặt sinh hoạt tại thôn là 147 hộ/489 khẩu*)

+) Thành phần dân tộc (Kinh 42,9%, Tày 28,7%, Hoa 16,8%, dân tộc khác 11,6%).

+) Nhà họp thôn: Diện tích 97,5 m², quy mô 80 chỗ ngồi

+) Số lượng Người hoạt động không chuyên trách thôn: 03 người.

+) Số lượng Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 05 người

+) Thời điểm thành lập thôn: Năm 1958

***- Thôn Bản Nhượng:***

+)Tổng số 92 hộ, 333 khẩu.

+) Thành phần dân tộc (Tày 44%, Kinh 35%, Dao 11,4%, dân tộc khác 9,6%).

+) Nhà họp thôn: Diện tích 140 m², quy mô 120 chỗ ngồi

+) Số lượng Người hoạt động không chuyên trách thôn: 03 người.

+) Số lượng Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 05 người (trong đó kiêm nhiệm 01 người).

+) Thời điểm thành lập thôn: Năm 1958

***- Thôn Bản Nhài:***

+)Tổng số 33 hộ, 123 khẩu.

+) Thành phần dân tộc (Tày 89,4%, dân tộc khác 10,6%).

+) Nhà họp thôn: Diện tích 80 m², quy mô 60 chỗ ngồi.

+) Số lượng Người hoạt động không chuyên trách thôn: 03 người.

+) Số lượng Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 05 người

+) Thời điểm thành lập thôn: Năm 1958

***- Thôn Phiêng Lằm:***

+)Tổng số 42 hộ, 193 khẩu.

+) Thành phần dân tộc (Dao 73,6%, Nùng 23,3%, dân tộc khác 3,1%).

+) Nhà họp thôn: Diện tích 92 m², quy mô 70 chỗ ngồi

+) Số lượng Người hoạt động không chuyên trách thôn: 03 người.

+) Số lượng Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 05 người (trong đó kiêm nhiệm 02 người).

+) Thời điểm thành lập thôn: Năm 1958

***- Thôn Phja Khao:***

+)Tổng số 44 hộ, 180 khẩu.

+) Thành phần dân tộc (Dao 72,2%, Kinh 21,1%, dân tộc khác 6,7%).

+) Nhà họp thôn: Diện tích 60 m², quy mô 60 chỗ ngồi

+) Số lượng Người hoạt động không chuyên trách thôn: 03 người.

+) Số lượng Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người (trong đó kiêm nhiệm 01 người).

+) Thời điểm thành lập thôn: Năm 1958

***- Thôn Thâm Tàu:***

+)Tổng số 27 hộ, 111 khẩu.

+) Thành phần dân tộc (Nùng 38,7%, Kinh 37,8%, dân tộc khác 23,5%).

+) Nhà họp thôn: Diện tích 77 m², quy mô 60 chỗ ngồi

+) Số lượng Người hoạt động không chuyên trách thôn: 02 người.

+) Số lượng Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 05 người

+) Thời điểm thành lập thôn: Năm 1958

***- Thôn Kéo Nàng:***

+)Tổng số 52 hộ, 205 khẩu.

+) Thành phần dân tộc (Dao 91,7%, dân tộc khác 8,3%).

+) Nhà họp thôn: Diện tích 100 m², quy mô 80 chỗ ngồi

+) Số lượng Người hoạt động không chuyên trách thôn: 02 người.

+) Số lượng Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 05 người (trong đó kiêm nhiệm 01 người).

+) Thời điểm thành lập thôn: Năm 1958

***- Thôn Khuổi Kẹn:***

+)Tổng số 17 hộ, 68 khẩu.

+) Thành phần dân tộc (Dao 76,5%, Mông 17,6%, dân tộc khác 5,9%).

+) Nhà họp thôn: Diện tích 84 m², quy mô 60 chỗ ngồi

+) Số lượng Người hoạt động không chuyên trách thôn: 02 người.

+) Số lượng Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 02 người (kiệm nhiệm).

+) Thời điểm thành lập thôn: Năm 2002

***1.2. Lý do, sự cần thiết sáp nhập.***

- Việc sắp xếp, sáp nhập thôn là nhiệm vụ chính trị, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Sắp xếp, sáp nhập thôn đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn các thôn trên địa bàn xã, các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục tập quán của cộng đồng các dân tộc đang sinh sống trên địa bàn thôn, thuận lợi cho sinh hoạt của người dân.

- Sắp xếp, sáp nhập thôn góp phần giảm số lượng thôn, tinh gọn số lượng người hoạt động không chuyên trách, người tham gia trực tiếp hoạt động ở thôn, tiết kiệm ngân sách nhà nước, củng cố, tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Tập trung được nguồn lực từ cộng đồng dân cư trong xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế-xã hội, tránh sự dàn trải, lãng phí đầu tư.

**2. Phương án sắp xếp, sáp nhập**

***2.1. Về thực trạng thôn***

- Số thôn đạt chuẩn so với quy định: **01 thôn** (thôn Hợp Tiến, 171 hộ/596 khẩu).

- Số thôn chưa đạt chuẩn: **07 thôn**, cụ thể:

+ Số thôn đạt từ 50% chuẩn trở lên đến dưới 100% chuẩn: 01 thôn (thôn Bản Nhượng, 92 hộ/333 khẩu).

+ Số thôn chưa đạt 50% chuẩn: 06 thôn (*Thôn Phiêng Lằm:* 42 hộ/193 khẩu; *Thôn Bản Nhài:* 33 hộ/123 khẩu*; Thôn Phja Khao*: 44 hộ/180 khẩu*; Thôn Kéo Nàng:* 52 hộ/205 khẩu*; Thôn Thâm Tàu:* 27 hộ/111 khẩu*; Thôn Khuổi Kẹn:* 17 hộ/68 khẩu).

- Các thôn thuộc diện sáp nhập nhưng có yếu tố đặc thù không đưa vào diện sáp nhập: 01 thôn (thôn Phja Khao). Lí do: Thôn có vị trí tách biệt với các thôn khác, cách thôn trung tâm xã 09 km, giao thông đi lại khó khăn.

***2.2. Nội dung phương án, Đề án sắp xếp, sáp nhập***

***2.2.1. Sắp xếp, sáp nhập “thôn Hợp Tiến” và “thôn Thâm Tàu” để thành lập thôn mới, tên gọi là thôn Hợp Tiến.***

- Tên thôn sau sắp xếp, sáp nhập: Thôn Hợp Tiến

- Tổng số hộ, số khẩu sau sắp xếp, sáp nhập, thành phần dân tộc:

+) Tổng số hộ ***198 hộ, 707 nhân khẩu*** (trong đó số hộ thực tế có mặt sinh hoạt trên địa bàn xã 174 hộ/600 khẩu).

+) Thành phần dân tộc: Kinh 298 khẩu/707 khẩu (42,14%), Tày 188 khẩu/707 khẩu (26,59%), Hoa 100 khẩu/707 khẩu (14,14%), Nùng 79 khẩu/707 khẩu (11,2%), Dao 36 khẩu/707 khẩu (5,09%), Mường 03 khẩu/707 khẩu (0,42%), Sán Chay 03 khẩu/707 khẩu (0,42%).

Như vậy, sau sắp xếp, sáp nhập, số hộ của thôn mới thành lập (thôn Hợp Tiến, 198 hộ) đảm bảo tiêu chuẩn của thôn theo quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ, sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

- Dự kiến kiện toàn các tổ chức và nhân sự bố trí người hoạt động không chuyên trách: Thực hiện kiện toàn theo quy định khi có Quyết định sáp nhập.

- Dự kiến bố trí nhà họp thôn của thôn sau sắp xếp, sáp nhập (gồm cả phương án sử dụng nhà họp thôn dôi dư).

+) Nhà họp thôn: Tạm thời sử dụng Nhà đa năng của xã (trong thời gian sửa chữa nhà văn hóa thôn Hợp Tiến).

+) Nhà văn hóa dôi dư (thôn Thâm Tàu cũ): Sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng cho nhân dân.

- Dự kiến phân loại thôn sau sắp xếp, sáp nhập: ***Thôn loại I***

***2.2.2. Sắp xếp, sáp nhập “thôn Kéo Nàng” và “thôn Khuổi Kẹn” để thành lập thôn mới, tên gọi là thôn Kéo Nàng.***

- Tên thôn sau sắp xếp, sáp nhập: Thôn Kéo Nàng

- Tổng số hộ, số khẩu sau sắp xếp, sáp nhập, thành phần dân tộc:

+) Tổng số hộ ***69 hộ, 273 nhân khẩu***.

+) Thành phần dân tộc: Dao 240 khẩu/273 khẩu (87,9%), Mông 12 khẩu/273 khẩu (4,4%), Nùng 10 khẩu/273 khẩu (3,7%), Tày 8 khẩu/273 khẩu (2,9%), Kinh 3 khẩu/273 khẩu (1,1%).

Như vậy, sau sắp xếp, sáp nhập, số hộ của thôn mới thành lập (thôn Kéo Nàng, 69 hộ) chưa đảm bảo tiêu chuẩn của thôn theo quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ, sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

- Dự kiến kiện toàn các tổ chức và nhân sự bố trí người hoạt động không chuyên trách: Thực hiện kiện toàn theo quy định khi có Quyết định sáp nhập.

- Dự kiến bố trí nhà họp thôn của thôn sau sắp xếp, sáp nhập (gồm cả phương án sử dụng nhà họp thôn dôi dư).

+) Nhà họp thôn: Sử dụng nhà văn hóa của thôn Kéo Nàng

+) Nhà văn hóa dôi dư (thôn Khuổi Kẹn cũ): Sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng cho nhân dân.

- Dự kiến phân loại thôn sau sắp xếp, sáp nhập: ***Thôn loại III***

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với UBND cấp xã**

- Thành lập các tổ thực hiện nhiệm vụ sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn xã.

- Tổ chức xin ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn theo văn bản hướng dẫn 1421/HD-SNV ngày 13/9/2024 của Sở Nội vụ.

- Hoàn thiện Đề án chi tiết sắp xếp, sáp nhập thôn, báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Triển khai thực hiện kiện toàn sắp xếp, bố trí người hoạt động không chuyên trách thuộc thẩm quyền theo quy định.

**2. Đối với Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội**

Phối hợp tổ chức tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện về sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn xã nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất trong Đảng bộ và Nhân dân.

**3. Đối với các thôn**

- Tuyên truyền đến nhân dân về chủ trương sắp xếp, sáp nhập đổi tên thôn trên địa bàn xã năm 2024, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhân dân.

- Phối hợp hỗ trợ Ủy ban nhân dân xã chuẩn bị các điều kiện phục vụ họp nhân dân lấy ý kiến cử tri cho dự thảo Đề án sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn.

Trên đây là Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn thuộc xã Bản Thi./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT. Huyện ủy Chợ Đồn;  - UBND huyện Chợ Đồn  - TT. Đảng ủy, HĐND xã;  - MTTQ và các tổ chức chính trị - hội xã;  - Chủ tịch, PCT UBND xã;  - CBCC xã;  - Các thôn;  - Lưu: VP | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Khổng Thanh Tiềm** |